

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 14/2025/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 02 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Mã Thị H**; sinh năm: 1999

Bị đơn: Anh **Hoàng Văn T**; sinh năm: 1998

Cùng nơi cư trú: Xóm V, xã N, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Mã Thị H và anh Hoàng Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị H và anh T cùng thoả thuận nhất trí tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị H và anh T cùng thừa nhận vợ chồng có 03 con chung là cháu Hoàng Chấn K (Sinh ngày 23/3/2017); cháu Hoàng Gia B (Sinh ngày 31/3/2019) và cháu Hoàng Thị Hải Y (Sinh ngày 19/7/2022). Sau khi ly

hôn, các bên đương sự thỏa thuận các con chung sẽ do anh T nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến đủ tuổi thành niên (18 tuổi).

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con chung, các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- **Về nghĩa vụ cấp dưỡng:** Công nhận sự thỏa thuận của chị H và anh T về việc chị H cấp dưỡng nuôi con chung mỗi con mức 1.000.000 đồng/tháng (*Một triệu đồng*), phương thức cấp dưỡng theo tháng, kể từ tháng 5/2025 cho đến khi mỗi con chung đủ tuổi thành niên (18 tuổi).

- **Về tài sản chung, vay nợ chung:** Chị H và anh T cùng thừa nhận vợ chồng không có tài sản chung; vợ chồng có vay nợ chung nhưng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Do chị H và anh T là người dân tộc thiểu số cư trú ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và có Đơn đề nghị miễn án phí nên các đương sự được miễn nộp tiền án phí theo quy định của pháp luật.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Hoà An;
- CC THADS huyện Hoà An;
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- UBND xã N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(*Đã ký*)

Vi Khánh Dân